

Số: /TB-TTYT

Châu Thành, ngày tháng 6 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Châu Thành có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu **Mua** sắm Trang thiết bị y tế năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Châu Thành.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - DS. Nguyễn Thành Long, nhân viên Khoa Dược - TTB - VTYT.
 - Địa chỉ: Khoa Dược - TTB - VTYT, Trung tâm Y tế huyện Châu Thành, Số 4, khóm Phú Bình, TT. Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.
 - Điện thoại: 02773.840.708
 - Email: thaukd.ttytchauthanh@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ:
Khoa Dược - TTB - VTYT, Trung tâm Y tế huyện Châu Thành,
Số 4, khóm Phú Bình, TT. Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
 - Qua thư chuyển phát nhanh theo địa chỉ nêu trên.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá:
Từ 08 giờ ngày 12 tháng 6 năm 2024 đến trước 16 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2024.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá:
Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày công ty chào giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục yêu cầu báo giá: theo phụ lục đính kèm
- Địa điểm cung cấp: Trung tâm Y tế huyện Châu Thành.
- Thời gian cung cấp: trong vòng 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Giá chào đã bao gồm các loại thuế, chi phí vận chuyển, lắp đặt, chi phí bảo trì, bảo dưỡng, bảo hành, chi phí đào tạo, hướng dẫn sử dụng và các chi phí khác có liên quan.

5. Dự kiến về các điều khoản thanh toán: thanh toán bằng chuyển khoản trong vòng 90 ngày kể từ khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu.

6. Thành phần hồ sơ báo giá: 3 bản (01 bản chính + 02 bản sao y)

- Báo giá theo Mẫu số 01

- Tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế phù hợp với yêu cầu mời chào giá theo phụ lục đính kèm.

Lưu ý: Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng không giá.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website TTYT;
- Lưu: VT, DVTYT.

GIÁM ĐỐC

Dương Hồng Nhựt

CÁU HÌNH, YÊU CẦU KỸ THUẬT TRANG THIẾT BỊ

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: /TB-TTYT ngày /6/2024 của Trung tâm Y tế huyện Châu Thành)

Stt	Tên trang thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
1	Bảng thị lực màu	Bảng thị lực màu	Cái	1
2	Bóng đèn cực tím dài 90cm	Bóng đèn cực tím dài 90cm	Cái	3
3	Huyết áp kế người lớn + ống nghe	Huyết áp kế người lớn + ống nghe	Cái	2
4	Máng đèn cực tím dài 90cm	Máng đèn cực tím dài 90cm	Cái	1
5	Máy điện châm	<p>Yêu cầu cấu hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 chiếc; - Giắc nguồn: 01 chiếc; - Dây cắm đứng 01 sợi (kết hợp miếng dán) - Miếng dán điện cực: 01 bộ - Dây kẹp: 05 sợi (kết hợp đầu kẹp) - Bút dò huyết: 01 cái - Sách hướng dẫn: 1 bộ <p>Yêu cầu kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ trợ dò tìm huyết trên cơ thể người - Có 5 dạng xung (ứng với các công dụng trị liệu khác nhau) để lựa chọn: Sóng liên tục, Sóng không liên tục, Sóng nén, Sóng dao động lên xuống, Sóng tắt mở - Tần số xung điện dao động từ 1,2Hz - 55Hz và bề rộng của bước sóng từ 0,6ms - 6 kênh đầu ra, kích thích 12 điểm cùng 1 lúc - Điều chỉnh được cường độ xung - Chức năng hẹn giờ: Từ 0~60 phút ($\pm 10\%$) 	Máy	14

6	Đèn hồng ngoại chân cao	Cấu tạo gồm: - 01 chân đèn cao $\geq 1,7\text{m}$ - 01 bóng đèn hồng ngoại công suất $\geq 250\text{w}$ - Có công tắc điều chỉnh cường độ chiếu sáng	Cái	6
7	Máy đo điện não đồ	Yêu cầu cấu hình + Bộ khuếch đại điện não: 01 bộ + Cáp EEG: 01 bộ + Điện cực EEG: 01 bộ + Mũ lưới điện não: 02 cái + Bộ kích thích ánh sáng: 01 bộ + Máy tính: 01 bộ + Máy in: 01 cái + Phần mềm EEG: 01 bộ + Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ Yêu cầu kỹ thuật + Số lượng kênh: ≥ 19 kênh điện não + Tốc độ mẫu: $\geq 200 \text{ Hz/s}$ + Độ chính xác của mẫu: $\geq 12 \text{ bit}$ + Trở kháng đầu vào: $\geq 10 \text{ M}\Omega$ + Độ nhiễu: $\leq 5\mu\text{V Vp-p}$ + Chế độ chắn sóng thông thường: $\geq 90 \text{ dB}$ + Chế độ phóng đại: ≥ 10000 + Hằng số lọc: cài đặt tự do + Tốc độ hiển thị tối thiểu: 15, 30, 60 mm/s + Khuếch đại hiển thị tối thiểu: 1, 2, 5, 10, 12, 15, 20 mm/50 μV + Tốc độ phát hình tối thiểu: 1, 2, 3, 10, 20, 40, 60 + Mức ngăn ảnh hưởng sóng từ: $\geq 30 \text{ dB}$ Máy tính cấu hình tối thiểu: CPU Intel Core i3 trở lên, ram $\geq 8 \text{ GB}$, Ổ cứng SSD $\geq 256 \text{ Gb}$. Hệ điều hành: Windows 11. Màn hình $\geq 19 \text{ inch}$ Máy in màu tốc độ tối thiểu: 5 trang/phút 	Máy	1

8	Máy đo huyết áp trẻ em + ống nghe	<p>Gồm máy đo và ống nghe. Khoảng đo 20-300mm Hg, độ chính xác: ± 3mmHg, Máy đo huyết áp chuyên dùng cho nhi với kích thước bao đo: 6,5-8,5x28cm.</p>	Cái	2
9	Máy đo nồng độ cồn trong hơi thở	<p>Yêu cầu cấu hình: - 01 Máy chính. - 02 Pin AAA. - 05 Ống thổi. - 1 valy nhựa. - 01 Bao đựng máy. - Tài liệu HDSĐ</p> <p>Yêu cầu kỹ thuật: - Thang đo: 0.00 – 4.00 % hoặc 0.00 – 0.40 % BAC hoặc 0.00 – 2.00 mg/l BrAC hiển thị trên LCD. - Thời gian làm ấm : 3 giây ~ 4 phút. - Thời gian cho kết quả : dưới 10 giây ở 0.100 % BAC. - Ống thổi: Có sử dụng. - Cảm biến: Cảm biến Fuel cell. - Nguồn cấp: 2 bin AAA 1.5V. - Nhiệt độ môi trường: Hoạt động 5–40 độ C, cất giữ 0–50 độ C. - Độ chính xác: +/- 5 % tại 0.050 % BAC</p>	Máy	1
10	Máy Doppler tim thai	<p>Yêu cầu cấu hình - Thân máy và đầu dò không thấm nước - Pin: 2 pin AA - Sách hướng dẫn sử dụng: 01 bộ</p> <p>Yêu cầu kỹ thuật - Đầu dò Doppler có độ nhạy cao, tần số 2 MHz - Bộ kích thích âm thanh và đầu dò chống thấm nước - Màn hình ≥ 2.4 inch LCD - Dải nhịp tim: 50 ~ 240 nhịp/phút (± 2 nhịp/phút) - Tần số đầu dò: 2 MHz - Cường độ sóng âm: 10 W/cm² hoặc nhỏ hơn - Đầu ra âm thanh: 1.2 W (gắn sẵn trong máy). - Giắc cắm tai nghe: 3.5mm - Nguồn: sử dụng pin 1.5V (kiểu AA) - Thời gian sử dụng pin: ≥ 3 giờ</p>	Máy	1

11	Nệm giường y tế	Kích thước: Dài 190 cm, rộng 90 cm, cao ≥ 7 cm, gấp 2, nâng đầu. Bọc simili xám	Cái	10
12	Nhiệt kế hồng ngoại	Kiểm tra nhiệt độ cơ thể vùng trán Cho kết quả chính xác trong 1s Bộ nhớ 30 lần kèm theo Tầm đo rộng từ 0-100 độ C Chuyển đổi giữa độ C – F Sai số $\pm 0,2$ độ C	Cái	2
13	Máy đo khúc xạ và độ cong giác mạc	<p>Yêu cầu cấu hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 chiếc - Máy in tích hợp trong máy chính: 01 chiếc - Cáp nguồn: 01 chiếc - Giấy in: 01 cuộn - Giấy gài tỳ cầm: 01 tập - Bàn đặt máy điều khiển điện: 01 chiếc - Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ <p>Yêu cầu kỹ thuật</p> <p>1. Tính năng sử dụng:</p> <p>Thiết bị có khả năng đo các thông số sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Công suất khúc xạ + Độ cong giác mạc <p>2. Thông số kỹ thuật chi tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khoảng đo cầu từ $\leq -25D$ đến $\geq + 22D$ + Khoảng đo trụ từ $0D$ đến $\pm \geq 10D$ + Đường kính đồng tử tối thiểu thiết bị đo được $\leq 2mm$ + Khoảng đo bán kính cong giác mạc từ $\leq 5mm$ đến $\geq 10mm$ + Khoảng đo công suất giác mạc từ $\leq 33.75D$ đến $\geq 67.5D$ + Khoảng đo công suất loạn thị giác mạc từ $0D$ đến $\pm \geq 10D$ + Khoảng đo khoảng cách đồng tử tối đa đến $\geq 85mm$ + Công suất tiêu thụ $\leq 100VA$ + Thiết bị có màn hình có thể xoay hoặc vận để linh hoạt phù hợp với các bệnh nhân khác nhau. + Cổng kết nối tối thiểu phải có: RS-232C hoặc USB 	Máy	1

Mẫu số 01

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số /TB-TTYT ngày tháng 6 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Châu Thành)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Châu Thành

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Châu Thành, chúng tôi...*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* – Mã số thuế:

Báo giá trang thiết bị y tế như sau:

ST T	Tên trang thiết bị y tế (²)	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu, model, (³)	Mã HS(⁴)	Năm sản xuất(⁵)	Xuất xứ (⁶)	Số lượng (⁷)	Đơn vị tính	Đơn giá(⁸) (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (⁹)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (¹⁰)	Thành tiền(¹¹) (VND)
1										

1. Giá trên đã bao gồm tất cả các các loại thuế, chi phí vận chuyển, lắp đặt, chi phí bảo trì, bảo dưỡng, bảo hành, chi phí đào tạo, hướng dẫn sử dụng và các chi phí khác có liên quan;

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày kể từ ngày..... thángnăm 2024;

3. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Trung tâm Y tế huyện Châu Thành – Khóm Phú Bình, TT. Cái Tàu Hạ, Châu Thành, Đồng Tháp.

4. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

5. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các trang thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

7. Thông tin liên hệ của đơn vị báo giá: *[ghi rõ thông tin người phụ trách làm báo giá]*

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))⁽¹²⁾**

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại trang thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục trang thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của trang thiết bị y tế tương ứng với chủng loại trang thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục trang thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của trang thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của trang thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với trang thiết bị y tế (đã bao gồm thuế VAT; bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, tối thiểu là 12 tháng)

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND).

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.